

Bản án số: 144/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 07/12/2021
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm

Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiều là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 254/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021, về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Cẩm G, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Anh Lê Công Q, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã L, thành phố C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Hồ Cẩm G xác định chị và anh Lê Công Q sống chung với nhau năm 2019 đến ngày 03/3/2020 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Theo chị G quá trình sống chung có phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cự cãi. Đến tháng 7/2021 anh chị đã ly thân mỗi người sống một nơi. Nay chị G xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị G yêu cầu ly hôn với anh Lê Công Q.

Về con chung: Chị G xác định có 01 người con chung Lê Hồ Đăng T, sinh ngày 18/12/2019. Hiện cháu T đang sống chung với chị Hồ Cẩm G. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Thor, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị G xác định không có.

Về nợ chung: Chị G xác định không có.

Đối với anh Lê Công Q: Không chấp hành theo triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến trình bày quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Cẩm G và anh Lê Công Q được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập nhưng anh Q vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó Tòa án căn cứ vào Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét đơn khởi kiện của chị Hồ Cẩm G thấy rằng, chị G và anh Q tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau vào ngày 03/2/2020 nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị G xác định quá trình chung sống giữa chị và anh Q phát sinh nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị cũng đã ly thân nhau, mỗi người sống một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã thật sự trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, đối với anh Q mặc dù biết chị G nộp đơn yêu cầu ly hôn nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do, không đến Tòa án để thể hiện ý kiến của mình và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến gửi cho Tòa án cho thấy bản thân anh cũng không có thiện chí hàn gắn nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị G ly hôn với anh Q.

[3] Về con chung: Chị G xác định có 01 người con chung tên Lê Hồ Đăng Thơ, sinh ngày 18/12/2019. Hiện cháu đang sống chung với chị. Khi ly hôn chị G yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Thơ, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu chưa tròn 36 tháng tuổi và từ trước đến nay là do chị G chăm sóc, nuôi dưỡng nên tiếp tục giao cháu T cho chị G nuôi dưỡng. Về chi phí cấp dưỡng nuôi con do chị G không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị G xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 36, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 27 của Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Cẩm G về việc xin ly hôn anh Lê Công Q;
- Về con chung: Giao cháu Lê Hồ Đăng T, sinh ngày 18/12/2019 cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Công Q

không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị G xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đ, chị G phải nộp. Chị G đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số 0001099 vào ngày 24/5/2021, được đối trừ, chị G đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị G có quyền kháng cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cà Mau;
- Chi cục T hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Trúc

Trịnh Xuân Trúc

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày 06 tháng 12 năm 2021.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:

Bà Trịnh Xuân Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Hà Trọng Tâm

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 203/2021/TLST-HNGĐ ngày 7 tháng 4 năm 2021, về việc yêu cầu xin ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Cẩm G, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Lê Công Q, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lung Dừa, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật,

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Căn cứ các Điều 28, 36, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 27 của Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Cẩm G về việc xin ly hôn anh Lê Công Q;
- Về con chung: Giao cháu Lê Hồ Đăng Thợ, sinh ngày 18/12/2019 cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Công Q không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, nợ chung: Chị G xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đ, chị G phải nộp. Chị G đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số 0001099 vào ngày 24/5/2021, được đối trừ, chị G đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị G có quyền kháng cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc cùng ngày 07 tháng 12 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Trúc

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cà Mau;
- Chi cục T hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã An Xuyên, Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Trúc

